

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí  
giai đoạn 2021 - 2025 của thành phố Hà Nội**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;*

*Căn cứ Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 07/12/2020 của HĐND thành phố Hà Nội về phương hướng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025 của thành phố Hà Nội;*

*Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 07/12/2020 của HĐND thành phố Hà Nội về Kế hoạch tài chính 05 năm thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 30/3/2021 của UBND thành phố Hà Nội thực hiện Chương trình hành động của Thành ủy và Chương trình hành động của Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hà Nội lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 3576/TTr-STC ngày 14/6/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021 - 2025 của thành phố Hà Nội.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

ỦY BAN NHÂN DÂN

AL


**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các Ban, ngành, đoàn thể thuộc Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; Tổng Giám đốc, Giám đốc các doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Thành phố và các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./đ

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố; (Để báo cáo)
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Thanh tra Chính phủ;
- Chủ tịch, các PCT UBND Thành phố;
- UB Mặt trận Tổ quốc Thành phố;
- VP và các Ban Đảng Thành ủy;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND Thành phố;
- VP UBTP: CVP, các PCVP, KT, TKBT;
- Công Giao tiếp điện tử TP;
- Lưu: VT, KT, AL

15815 - 12/

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH AL



Chu Ngọc Anh

Chu Ngọc Anh

## **CHƯƠNG TRÌNH**

**Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí  
của thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2025**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: **3569** /QĐ-UBND  
ngày 16 tháng 7 năm 2021 của UBND thành phố Hà Nội)

Nhằm đẩy mạnh công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố; đồng thời triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 07/12/2020 của HĐND Thành phố về phương hướng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025 của thành phố Hà Nội; Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 30/3/2021 của UBND Thành phố thực hiện Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hà Nội lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 – 2025; UBND thành phố Hà Nội ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021 - 2025 với các nội dung sau:

### **I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

#### **1. Mục tiêu**

- Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (viết tắt là THPTK, CLP) giai đoạn 2021 - 2025 là thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp THPTK, CLP trong mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, thực hiện chống lãng phí trong chi tiêu công, sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đầu tư phát triển kinh tế xã hội, góp phần tạo nguồn lực để phòng, chống và khắc phục hậu quả của dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy tăng trưởng, phát triển kinh tế, ổn định đời sống của nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội của Thủ đô.

- Làm căn cứ để các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị xây dựng chương trình hành động về THPTK, CLP thuộc lĩnh vực và phạm vi quản lý gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của các cấp, các ngành và từng cơ quan, tổ chức, đơn vị.

#### **2. Yêu cầu**

- THPTK, CLP phải gắn với việc hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội, môi trường đề ra tại Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 07/12/2020 của HĐND Thành phố về phương hướng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025 của thành phố Hà Nội.

- THPTK, CLP phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước, Thành ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Thành phố; xác định THPTK, CLP là nhiệm vụ trọng tâm của các cấp, các ngành, các địa phương gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và phải được thực hiện đồng bộ, toàn diện, gắn kết giữa các ngành, lĩnh vực.

- THPTK, CLP phải đảm bảo thực chất, có kết quả cụ thể, gắn với việc đánh giá, kiểm tra theo quy định.

- THPTK, CLP phải gắn với các hoạt động phòng, chống tham nhũng, thanh tra, kiểm tra, cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

- THPTK, CLP phải được xác định là nhiệm vụ thường xuyên của các cấp, các ngành, các doanh nghiệp và nhân dân với sự tham gia của tất cả cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

### **3. Nhiệm vụ trọng tâm**

a) Phát huy tiềm năng và thế mạnh, đến năm 2025 xây dựng Thủ đô phát triển nhanh và bền vững, theo hướng đô thị xanh, thành phố thông minh, hiện đại, có sức cạnh tranh cao trong nước và khu vực. Thực hiện cơ cấu lại ngân sách nhà nước, THPTK, CLP trong sử dụng các nguồn lực, tài nguyên thiên nhiên, tạo nguồn lực góp phần khắc phục hậu quả của dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, tạo đà khôi phục và phát triển kinh tế Thủ đô, đảm bảo hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025, cơ bản hoàn thành mục tiêu công nghiệp hóa, tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) bình quân giai đoạn 2021 - 2025 đạt 7,5 - 8,0%, GRDP bình quân/người: 8.300 - 8.500 USD.

b) Thí điểm thành công mô hình chính quyền đô thị, củng cố chính quyền nông thôn; cụ thể hóa và tổ chức thực hiện nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù đối với thành phố Hà Nội; đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Thủ đô để khai thác tối đa và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực. Phấn đấu hoàn thành Đề án đầu tư phát triển 05 huyện thành quận đến năm 2025 của thành phố Hà Nội.

Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách, mở rộng cơ sở thuế, tăng cường quản lý thu; thực hiện quyết liệt các giải pháp chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế, thu hồi nợ thuế; kiểm soát chặt chẽ bội chi ngân sách địa phương. Tiếp tục cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng hiệu quả, bền vững; tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển, giảm chi thường xuyên, đảm bảo chi cho con người, an sinh xã hội và chi cho quốc phòng, an ninh. Tiếp tục quán triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và yêu cầu thực hiện triệt để tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ; chủ động rà soát các chính sách, nhiệm vụ trùng lặp, kém hiệu quả, sắp xếp thứ tự ưu tiên các khoản chi theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện trong năm để hoàn thành các nhiệm vụ, chương trình, dự án, đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Chỉ ban hành chính sách, đề án, nhiệm vụ mới khi thực sự cần thiết và có nguồn bảo đảm; không bố trí dự toán chi cho các chính sách chưa ban hành.

c) Thực hiện quản lý nợ công theo quy định của Luật Quản lý nợ công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn. Việc huy động, quản lý và sử dụng vốn vay phải gắn với việc cơ cấu lại đầu tư công và định hướng huy động, sử dụng nguồn vốn này trong từng thời kỳ. Rà soát chặt chẽ kế hoạch sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài; kiên quyết loại bỏ các dự án

không thật sự cần thiết, kém hiệu quả. Bố trí dự toán chi ngân sách nhà nước từ nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi cho các dự án bảo đảm theo tiến độ đã ký kết, khả năng đáp ứng nguồn vốn đối ứng, tiến độ giải phóng mặt bằng, năng lực của chủ đầu tư quản lý chương trình, dự án. Không bố trí vốn vay cho các nhiệm vụ chi thường xuyên.

d) Tăng cường huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển, trọng tâm là xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ và hiện đại, trong đó tập trung vào hệ thống giao thông, hạ tầng đô thị. Thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong lĩnh vực chi đầu tư xây dựng cơ bản; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đánh giá việc thực hiện các dự án, đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng công trình. Thực hiện bố trí kế hoạch vốn theo thứ tự ưu tiên trả nợ gốc và lãi vay, thanh toán nợ đọng, các dự án trọng điểm chuyển tiếp, các dự án dân sinh bức xúc. Sau khi đã bố trí đủ vốn cho các nội dung trên, số vốn còn lại mới bố trí cho các dự án mới đã thẩm định tính cần thiết, cấp bách của dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công.

đ) Đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, góp phần quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, khai thác có hiệu quả tài sản công, phòng, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng, phát huy nguồn lực nhằm tái tạo tài sản và phát triển kinh tế - xã hội, giảm thiểu rủi ro tài khóa.

e) Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý đô thị, dân cư, trật tự xây dựng, an toàn giao thông, đảm bảo kỷ cương, văn minh đô thị. Nâng cao chất lượng, hiệu quả chính trang, phát triển, hiện đại hóa đô thị gắn với phát triển kinh tế đô thị theo hướng bền vững. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu; tạo cho được chuyển biến căn bản đối với các vấn đề dân sinh cấp bách về giảm thiểu ô nhiễm môi trường... Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ vào quản lý, khai thác, vận hành hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội.

g) Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, giảm đầu mối, tránh chồng chéo. Triển khai quyết liệt công tác sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, quản trị tiên tiến, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, giữ vai trò chủ đạo trong thị trường dịch vụ sự nghiệp công; cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu có chất lượng ngày càng cao.

h) Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính trên tinh thần 5 rõ: “rõ người, rõ việc, rõ quy trình, rõ trách nhiệm và rõ hiệu quả”. Tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để sử dụng hiệu quả chi thường xuyên của ngân sách Thành phố, góp phần cải cách chính sách tiền lương.

i) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật THTK, CLP, Chương trình tổng thể của Chính phủ và Chương trình này của UBND Thành phố nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tạo sự chuyển biến thực sự trong

công tác THPT, CLP. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm vi phạm quy định về THPT, CLP; công khai kết quả thanh tra, kiểm tra và kết quả xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

## **II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ TRONG CÁC LĨNH VỰC**

Công tác THPT, CLP của Thành phố được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định Luật THPT, CLP, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau:

### **1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của NSNN**

a) Giai đoạn 2021 - 2025, tiếp tục đẩy mạnh quản lý chặt chẽ, tiết kiệm chi tiêu ngân sách nhà nước để giảm tỷ trọng chi thường xuyên, tăng chi đầu tư phát triển, phấn đấu đến năm 2025 tỷ trọng chi thường xuyên ở mức khoảng 50% tổng chi ngân sách địa phương.

- Tiết kiệm 10% chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) để tạo nguồn, bố trí chi thực hiện cải cách tiền lương (mức tiết kiệm cụ thể hàng năm theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ). Triệt để tiết kiệm các khoản chi ngân sách; rà soát sắp xếp các nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết; hạn chế tối đa tổ chức hội nghị, lễ hội, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài đảm bảo phục vụ yêu cầu công tác và phù hợp với diễn biến của dịch bệnh Covid-19, dành nguồn phòng chống, khắc phục hậu quả của dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu và thực hiện cải cách chính sách tiền lương và bảo hiểm xã hội theo chính sách quy định của Chính phủ.

Tiếp tục thực hiện cắt giảm 100% việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, khánh thành các công trình xây dựng cơ bản, trừ các công trình quan trọng quốc gia, công trình dự án nhóm A, công trình có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội trên địa bàn theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

- Thực hiện khoán kinh phí nghiên cứu khoa học đến sản phẩm cuối cùng theo Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BKH-CN-BTC ngày 30/12/2015 của liên Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Tài chính; quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 01/4/2021 của UBND Thành phố ban hành Quy chế quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Thành phố. Tiết kiệm trong quản lý, sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học, không đề xuất phê duyệt các đề tài nghiên cứu khoa học có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi, chưa xác định được nguồn kinh phí thực hiện. Thực hiện cơ chế tự chủ đối với các tổ chức khoa học và công nghệ công lập gắn với trách nhiệm giải trình, chịu sự đánh giá độc lập và từng bước thực hiện phương thức Nhà nước đặt hàng, đấu thầu và cơ chế khoán kinh phí đến sản phẩm cuối cùng phù hợp với định hướng mục tiêu, chiến lược phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn 2021 - 2025 và Kết luận số 50-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết TW6 khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. ✓

- Sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo. Đầu tư ngân sách nhà nước cho các cơ sở giáo dục công lập cần có trọng điểm, tập trung ưu tiên cho giáo dục phổ cập, nhất là đối với các cơ sở giáo dục ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, 14 xã thuộc 5 huyện có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, vùng núi. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa nhằm thu hút các nguồn lực ngoài nhà nước đầu tư cho giáo dục, đào tạo, phát triển nhân lực chất lượng cao. Triển khai có hiệu quả chế độ học phí mới nhằm bảo đảm sự chia sẻ hợp lý giữa nhà nước, người học và các thành phần xã hội. Tỷ lệ trường công lập (mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông) đạt chuẩn quốc gia: 80 - 85%.

- Sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước cấp cho sự nghiệp y tế. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực phát triển hệ thống y tế. Từng bước chuyển chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước cấp trực tiếp cho cơ sở khám, chữa bệnh sang hỗ trợ người tham gia bảo hiểm y tế gắn với lộ trình tính đúng, tính đủ giá dịch vụ y tế. Xây dựng cơ chế giá dịch vụ, thanh toán bảo hiểm y tế theo hướng ngân sách nhà nước, bảo hiểm y tế bảo đảm chi trả cho các dịch vụ ở mức cơ bản, người sử dụng dịch vụ chi trả cho phần vượt mức. Phấn đấu số giường bệnh/vạn dân: 30 - 40; số bác sĩ/vạn dân: 15; duy trì 100% xã, phường đạt chuẩn quốc gia về y tế.

b) Đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị TW6 khóa XII và Kế hoạch số 72-KH/TU ngày 27/01/2018 của Thành ủy Hà Nội; Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 19/02/2019 của UBND Thành phố triển khai thực hiện nâng mức tự chủ tài chính các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hà Nội giai đoạn 2018 - 2021 và Kế hoạch nâng mức tự chủ tài chính các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2021 - 2025. Đến năm 2025 có tối thiểu 20% đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính; phấn đấu giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2016 - 2020.

Ngân sách nhà nước chuyển từ hỗ trợ cho các đơn vị sự nghiệp công lập sang hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng người nghèo, đối tượng chính sách khi sử dụng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu; chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công theo quy định. Thực hiện cơ chế giao vốn, tài sản cho đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp với quy định pháp luật.

Quy định giá dịch vụ sự nghiệp công tính đủ chi phí theo lộ trình quy định của Chính phủ; đối với giá dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước thì giao quyền tự chủ cho các đơn vị cung ứng dịch vụ tự quyết định theo nguyên tắc bảo đảm bù đắp chi phí và có tích lũy, trừ các dịch vụ công nhà nước phải quản lý giá theo quy định pháp luật về giá.

## **2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công**

a) Thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14, các Nghị định hướng dẫn Luật và Nghị quyết số 18/NQ-HĐND.

ngày 07/12/2020 của HĐND thành phố Hà Nội về kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021 - 2025 cấp Thành phố.

b) Thực hiện tiết kiệm từ chủ trương đầu tư, chỉ quyết định chủ trương đầu tư các dự án có hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công; đảm bảo 100% dự án đầu tư công có đầy đủ thủ tục theo quy định của Luật Đầu tư công.

c) Việc bố trí vốn đầu tư công phải phù hợp với định hướng mục tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, định hướng xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, Quyết định số 63/QĐ-TTg ngày 12/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Cơ cấu lại đầu tư công giai đoạn 2017 - 2020 và định hướng đến năm 2025.

Thực hiện đúng thứ tự ưu tiên quy định tại Luật Đầu tư công, Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 và Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/QH14. Bố trí vốn theo tiến độ được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho các dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016 - 2020 sang giai đoạn 2021 - 2025. Ưu tiên bố trí vốn để thực hiện các dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia, dự án quan trọng quốc gia, các dự án cấp bách khắc phục hậu quả thiên tai, chương trình, dự án phát triển hạ tầng trọng điểm có sức lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội, tạo đột phá thu hút nguồn vốn khu vực tư nhân trong và ngoài nước và bảo đảm phát triển hài hòa giữa các địa bàn. Mức vốn bố trí cho từng dự án phải phù hợp với tiến độ thực hiện và khả năng giải ngân trong từng năm. Giai đoạn 2021 - 2025 vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt 3,1 - 3,2 triệu tỷ đồng (giá hiện hành, tăng 12,5 - 13%/năm)

d) Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của Nhà nước. Rà soát các dự án kéo dài nhiều năm, hiệu quả đầu tư thấp để có hướng xử lý; có biện pháp hoàn tạm ứng đối với các khoản tạm ứng quá hạn, kéo dài nhiều năm, đơn vị quản lý đã giải thể. Thực hiện đúng quy định về hoàn trả tạm ứng đối với các dự án mới thực hiện. Tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước, xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán dự án hoàn thành.

### **3. Trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình mục tiêu giai đoạn 2021 - 2025**

a) Lập dự toán vốn, kinh phí thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình mục tiêu giai đoạn 2021 - 2025 phải phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ theo hướng dẫn của các bộ, cơ quan trung ương được giao quản lý chương trình mục tiêu quốc gia và quy định của UBND Thành phố.

b) Việc bố trí kinh phí thực hiện các chương trình mục tiêu phải theo khả năng cân đối của ngân sách Thành phố và tuân thủ các quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công. Việc quản lý, sử dụng kinh phí chương trình mục tiêu theo đúng nội dung của Chương trình, đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả. ✓



#### **4. Trong quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở, nhà công vụ, tài sản công**

a) Tiếp tục triển khai đồng bộ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác hợp lý nguồn lực từ tài sản công theo Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 10/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 08/6/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội về việc đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật. Thực hiện đồng bộ các giải pháp quản lý, khai thác nguồn lực tài chính từ đất đai, tài sản nhà nước, tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô.

b) Tổ chức rà soát, sắp xếp lại tài sản công, đặc biệt là đối với các cơ sở nhà, đất bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; kiên quyết thu hồi các tài sản sử dụng sai đối tượng, sai mục đích, vượt tiêu chuẩn, định mức; tổ chức xử lý tài sản đúng pháp luật, công khai, minh bạch, không để lãng phí, thất thoát tài sản công. Thực hiện nghiêm quy định pháp luật về đấu giá khi bán, chuyển nhượng tài sản công; xử lý nghiêm các sai phạm.

c) Nhà công vụ phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, đúng đối tượng; nâng cao hiệu suất sử dụng nhà công vụ; thu hồi 100% nhà công vụ sử dụng không đúng mục đích, không đúng đối tượng, đối tượng hết thời gian sử dụng nhà công vụ theo quy định.

d) Tiếp tục quản lý chặt chẽ việc đầu tư xây dựng khu hành chính tập trung của Thành phố theo Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 03/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý đầu tư xây dựng khu hành chính tập trung tại các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Việc đầu tư xây dựng khu hành chính tập trung phải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu theo quy định.

đ) Tăng cường khai thác nguồn lực tài chính từ kết cấu hạ tầng; tổ chức thực hiện đầu tư, bảo trì, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng bảo đảm công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật về đấu thầu, đấu giá; số thu từ cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng và số thu từ khai thác quỹ đất, mặt nước phải nộp vào ngân sách nhà nước và được ưu tiên bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước cho mục đích đầu tư và phát triển theo quy định của pháp luật.

e) Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch. Hạn chế mua xe ô tô công và trang thiết bị đắt tiền; thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ về khoản xe công, tổ chức sắp xếp, xử lý xe ô tô đảm bảo tiêu chuẩn, định mức theo đúng Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ quy định về định mức sử dụng xe ô tô.

g) Quản lý chặt chẽ việc sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết. Chỉ sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết trong các trường hợp được pháp luật quy định.

có Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và phải đảm bảo theo các yêu cầu quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và văn bản hướng dẫn nhằm phát huy công suất và hiệu quả sử dụng tài sản; kiên quyết chấm dứt, thu hồi tài sản công sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết không đúng quy định.

h) Thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc theo đúng quy định của pháp luật, tránh làm thất thoát, lãng phí tài sản.

## **5. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên**

a) Tiếp tục tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật Đất đai, quy hoạch sử dụng đất và các văn bản quy phạm pháp luật về sử dụng đất. Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và lấn chiếm đất trái quy định.

b) Thực hiện nghiêm các chủ trương, định hướng trong điều tra, thăm dò, khai thác, chế biến, xuất khẩu khoáng sản theo Chiến lược khoáng sản đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Kiểm soát chặt chẽ việc khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng; cân đối giữa khai thác và dự trữ khoáng sản, phát triển bền vững công nghiệp khai khoáng gắn với bảo vệ môi trường và đảm bảo quốc phòng, an ninh. Thực hiện nghiêm các quy định về đánh giá tác động môi trường đối với các dự án khai thác khoáng sản.

c) Đẩy mạnh bảo vệ và phát triển rừng, nhất là rừng đầu nguồn, rừng đặc dụng, thực hiện nghiêm việc đóng cửa rừng tự nhiên và các quy định về bảo vệ, phát triển rừng, bảo tồn đa dạng sinh học. Không chuyển diện tích rừng tự nhiên hiện có sang mục đích sử dụng khác trên phạm vi toàn Thành phố (trừ các dự án phục vụ cho mục đích quốc phòng, an ninh hoặc các dự án phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội cần thiết do Thủ tướng Chính phủ quyết định).

d) Tăng cường bảo vệ nguồn nước và bảo vệ hệ sinh thái thủy sinh; khai thác, sử dụng hợp lý và bền vững không gian, mặt nước, tài nguyên thiên nhiên phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô.

đ) Khuyến khích phát triển năng lượng tái tạo và sử dụng tiết kiệm năng lượng; đẩy mạnh nghiên cứu và xây dựng các dự án sử dụng công nghệ tái chế nước thải và chất thải; các dự án sử dụng năng lượng gió, năng lượng mặt trời.

e) Xử lý triệt để các cơ sở sử dụng lãng phí năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; kiểm soát chặt chẽ cơ sở tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường và các nguồn xả thải; tập trung xử lý rác thải đô thị, nông thôn, nhân rộng mô hình xử lý rác thải hiệu quả, bền vững. Giai đoạn 2021 - 2025, đạt 100% hộ dân thành thị và nông thôn được cung cấp nước sạch theo tiêu chuẩn của Bộ Y tế; tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị và nông thôn bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt 100%; tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý đạt 100%; tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường đạt

100%; tỷ lệ cụm công nghiệp, cụm công nghiệp làng nghề (đang hoạt động và xây dựng mới) có trạm xử lý nước thải đạt 100%; tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt 50 - 55%. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về thăm dò, khai thác, chế biến tài nguyên khoáng sản.

g) Giảm cường độ năng lượng trong các ngành nghề, lĩnh vực kinh tế; tiết kiệm năng lượng trở thành hoạt động thường xuyên đối với các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm và các ngành kinh tế trọng điểm tiêu thụ nhiều năng lượng. Thực hiện chương trình, đề án sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn Thành phố; tham gia hưởng ứng chiến dịch Giờ Trái đất thành phố Hà Nội; thực hiện giảm mức tổn thất điện cả năm xuống còn dưới 3,6%, phần đầu tiết kiệm tối thiểu 2,2% trong tổng điện năng tiêu thụ.

g) Xây dựng và thực hiện Kế hoạch sử dụng đất thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2025. Hoàn thành công tác xây dựng hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu quản lý đất đai. Cơ bản hoàn thành công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức, cơ sở tôn giáo, cấp đất dịch vụ. Kiên quyết thu hồi các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm triển khai nhiều năm. Kiểm tra các bến, bãi khai thác cát và xử lý nghiêm các vi phạm; tuyên truyền, vận động, hỗ trợ người dân và các cơ sở sản xuất, kinh doanh chấm dứt việc đốt than tổ ong và rơm rạ; hạn chế bụi từ các công trình xây dựng...

## **6. Trong quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách**

a) Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp tăng cường quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo quy định tại Nghị quyết số 792/NQ-UBTVQH14 ngày 22/10/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về một số nhiệm vụ và giải pháp đẩy mạnh việc thực hiện chính sách pháp luật về quản lý, sử dụng các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách nhà nước và Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 27/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý đối với các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

b) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan trong quản lý, sử dụng các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách nhà nước để sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định nhằm đảm bảo đồng bộ, thống nhất, phù hợp với thực tế và hệ thống pháp luật. Nghiên cứu hình thành cơ sở pháp lý thống nhất quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách nhà nước đã nâng cao hiệu quả trong quản lý và sử dụng quỹ.

## **7. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước tại doanh nghiệp**

a) Thực hiện triệt để tiết kiệm năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào; ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của hàng hóa, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh. Đối với các doanh nghiệp nhà nước thuộc Thành phố, phải đăng ký với cơ quan đại diện chủ sở hữu và thực hiện tiết giảm chi phí quản lý (từ 5% trở lên so với kế hoạch), trong đó, tiết giảm tối đa chi phí quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại, hoa hồng môi giới, chi tiếp tân, khánh tiết, hội nghị, chi chiết khấu thanh toán, chi phí năng lượng. ✓

b) Tổng kết, đánh giá và tập trung hoàn thành mục tiêu cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước theo đúng lộ trình và quy định của pháp luật, bảo đảm các nguyên tắc và cơ chế thị trường; minh bạch, công khai thông tin. Việc xác định giá trị quyền sử dụng đất vào giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa phải thực hiện đúng quy định pháp luật về đất đai, pháp luật về cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, bảo đảm tính đúng giá trị quyền sử dụng đất vào giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa, tính đúng, tính đủ tiền thuê đất của doanh nghiệp, tránh thất thu cho ngân sách nhà nước.

c) Tiếp tục cơ cấu, sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước; nâng cao năng lực tài chính, đổi mới công tác quản trị, công nghệ, cơ cấu sản phẩm, ngành nghề sản xuất kinh doanh, chiến lược phát triển, cải tiến quy trình sản xuất để nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

d) Rà soát, xử lý dứt điểm tồn tại, yếu kém của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước. Kiên quyết xử lý các doanh nghiệp vi phạm pháp luật, làm thất thoát, lãng phí vốn, tài sản nhà nước, các dự án đầu tư chậm tiến độ, kém hiệu quả, thua lỗ kéo dài; không sử dụng ngân sách nhà nước để xử lý thua lỗ của doanh nghiệp. Kiểm điểm và xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với tập thể, cá nhân, đặc biệt là người đứng đầu trong việc để xảy ra các vi phạm về quản lý sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước.

đ) Quản lý, giám sát chặt chẽ việc huy động, sử dụng vốn của doanh nghiệp nhà nước, nhất là việc vay nợ nước ngoài, các dự án đầu tư trong nước và ra nước ngoài, nguồn vốn mua, bán, sáp nhập doanh nghiệp.

e) Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn thu từ cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp đảm bảo nguồn thu từ cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp được sử dụng để chi cho đầu tư phát triển, phải được cân đối trong ngân sách nhà nước hàng năm theo kế hoạch đầu tư công trung hạn của Thành phố; đảm bảo nguồn lực hỗ trợ quá trình cơ cấu lại, sắp xếp, chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp nhà nước theo quy định hiện hành.

g) Nâng cao trách nhiệm của người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp trong việc yêu cầu doanh nghiệp phân phối và nộp ngân sách nhà nước phần lợi nhuận, cổ tức được chia tương ứng với phần vốn nhà nước.

## **8. Trong quản lý, sử dụng lao động, thời gian lao động và cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước**

a) Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị TW6 khóa XII và Kế hoạch số 72-KH/TU ngày 27/01/2018 của Thành ủy Hà Nội. Thực hiện có kết quả Đề án tinh giản biên chế của thành phố Hà Nội bảo đảm năm 2021 và các năm tiếp theo giảm được 10% biên chế công chức và 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với biên chế giao.

năm 2015 theo Nghị quyết số 39/NQ-TW của Ban Chấp hành Trung ương về tinh giản biên chế; các cơ quan, đơn vị chưa sử dụng hết số biên chế được giao phải xem xét, cắt giảm phù hợp. Các ngành, các cấp, cơ quan, đơn vị nghiêm chỉnh thực hiện theo đúng biên chế được giao theo nghị quyết của HĐND Thành phố về tổng biên chế hành chính, sự nghiệp thành phố Hà Nội hàng năm.

b) Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn theo hướng giảm đầu mối các đơn vị trực thuộc; không thành lập tổ chức mới, trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền quyết định. Giảm tối đa các Ban quản lý dự án; đẩy mạnh hợp nhất, sắp xếp tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập để thu gom đầu mối, giảm biên chế. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Quyết định số 1459/QĐ-UBND ngày 26/3/2018 của UBND Thành phố về kế hoạch sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp, các doanh nghiệp nhà nước; Kế hoạch số 232/KH-UBND ngày 01/12/2020 của UBND Thành phố về việc rà soát, sắp xếp, kiện toàn cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hà Nội theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020, Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ.

c) Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp, nhiệm vụ để nâng cao năng suất lao động theo Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII và Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 04/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ về giải pháp tăng năng suất lao động quốc gia. Giai đoạn 2021 - 2025 độ tăng năng suất lao động từ 7,0 - 7,5%; tỷ lệ lao động qua đào tạo từ 75 - 80%; tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ 55 - 60%; tỷ lệ thất nghiệp thành thị dưới 3%.

d) Xây dựng phong cách làm việc của bộ máy chính quyền các cấp theo hướng phục vụ, thân thiện, chuyên nghiệp và tạo điều kiện tối đa. Xác lập một môi trường đầu tư thân thiện, bình đẳng và có tính cạnh tranh cao. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, theo phương châm 5 rõ: "rõ người, rõ việc, rõ quy trình, rõ trách nhiệm và rõ hiệu quả" và "một việc một đầu mối xuyên suốt". Xây dựng chính quyền điện tử, đảm bảo trên 80% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4; 100% văn bản giao dịch giữa các cơ quan nhà nước thực hiện trên môi trường mạng (trừ các văn bản không chuyển qua mạng theo quy định), ứng dụng chữ ký số chuyên dùng. Phân đầu đưa vị trí xếp hạng các chỉ số PCI, PAPI trong nhóm 10 địa phương dẫn đầu cả nước.

đ) Hoàn thiện quy trình liên thông về đầu tư theo các Luật mới ban hành. Rút ngắn thời gian khởi sự kinh doanh, nâng tỷ lệ hồ sơ đăng ký kinh doanh qua mạng, rút ngắn thời gian đăng ký kinh doanh, thời gian nộp thuế và bảo hiểm xã hội, thời gian cấp phép xây dựng, đăng ký quyền sở hữu và sử dụng tài sản...

e) Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, gắn kết chặt chẽ với việc kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân. Xây dựng Chính phủ điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, từng bước hình thành các điều kiện để phát triển Thành phố thông minh. Tập trung thực hiện các giải pháp để tiếp tục nâng cao chỉ số PCI, PAPI... ✓

### **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ**

#### **1. Thống nhất công tác chỉ đạo THPTK, CLP từ UBND Thành phố đến các Sở, ban, ngành, hội đoàn thể và UBND các quận, huyện, thị xã**

Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể thuộc Thành phố và Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã trong phạm vi quản lý của mình, có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THPTK, CLP của giai đoạn 2021 - 2025, xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, xuyên suốt cả nhiệm kỳ công tác; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm cho từng năm, từng lĩnh vực gắn với công tác thanh tra, kiểm tra thường xuyên; phân công rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị; đưa kết quả THPTK, CLP là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, triển khai công tác THPTK, CLP tại cơ quan, tổ chức, đơn vị.

#### **2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện**

a) Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về THPTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và Thành phố có liên quan đến THPTK, CLP với các hình thức đa dạng nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THPTK, CLP đối với các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và toàn xã hội. Đăng tải, cập nhật kịp thời trên Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị các tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật về THPTK, CLP.

b) Các Sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã tích cực phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan thông tấn, báo chí để thực hiện tuyên truyền, vận động về THPTK, CLP đạt hiệu quả.

c) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tích cực tuyên truyền, vận động và nâng cao nhận thức THPTK, CLP tại địa phương nơi sinh sống.

d) Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THPTK, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin phát hiện lãng phí theo thẩm quyền.

#### **3. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện đối với tất cả các lĩnh vực THPTK, CLP, trong đó cần tập trung vào một số lĩnh vực sau**

a) Tổ chức điều hành dự toán ngân sách nhà nước chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách.

Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về thuế, phí...; thường xuyên rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuế; đôn đốc thu hồi nợ đọng thuế; quản lý chặt chẽ nguồn thu, mở rộng và chống xói mòn cơ sở thuế, chống thất thu, chống chuyển giá; tăng cường công tác quản lý chứng từ, hóa đơn thúc đẩy thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt...; từng bước cơ cấu lại

thu ngân sách của Thành phố theo hướng bền vững, tăng thu từ khu vực sản xuất kinh doanh. Phân đầu thu ngân sách nhà nước trên địa bàn giai đoạn 2021 - 2025 khoảng 1.405.017 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng bình quân khoảng 12%/năm (không kể các khoản thu khác Trung ương, thu chênh lệch thu chi Ngân hàng nhà nước, thu cổ tức lợi nhuận còn lại NSTW hưởng 100%, thu dầu thô, thu từ hoạt động xuất nhập khẩu), đảm bảo tỷ trọng thu nội địa trong tổng thu NSNN chiếm trên 90% tổng thu NSNN trên địa bàn; đảm bảo cân đối thu - chi ngân sách của Thành phố trong mọi tình huống..., góp phần phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô giai đoạn 2021 - 2025.

Triển khai phân bổ, điều hành, quản lý dự toán chi ngân sách ngay từ đầu năm trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định; thực hiện triệt để tiết kiệm toàn diện trên các nội dung chi, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách. Bám sát tồn quỹ ngân sách của cấp mình để đảm bảo nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ chi, trong đó đặc biệt đảm bảo chi lương và các khoản liên quan đến con người, đảm bảo hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị. Thực hiện cơ cấu lại các khoản chi ngân sách nhà nước theo hướng tiết kiệm chi thường xuyên để dành nguồn cho đầu tư phát triển và nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước. Điều hành ngân sách hàng năm chủ động, tích cực, đảm bảo an sinh xã hội và các cân đối lớn; rà soát dự toán chi thường xuyên đã giao cho các đơn vị, sắp xếp thứ tự ưu tiên theo tính cấp thiết của các nhiệm vụ chi và cắt, giảm, giãn, hoãn sang năm sau đối với các nhiệm vụ chưa thực sự cấp thiết, cấp bách... trong điều kiện ngân sách giảm thu do ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh Covid-19. Tổng chi ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 khoảng 613.719 tỷ đồng; từng bước cơ cấu lại chi NSNN theo hướng tiết kiệm, hiệu quả, phân đầu đến năm 2025 tỷ trọng chi thường xuyên ở mức khoảng 50% tổng chi ngân sách địa phương.

Tiếp tục cải cách công tác kiểm soát chi ngân sách nhà nước theo hướng thống nhất quy trình, tập trung đầu mối kiểm soát và thanh toán (bao gồm cả chi thường xuyên và chi đầu tư) gắn với việc phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các đơn vị liên quan (cơ quan Tài chính, Kho bạc nhà nước, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước); đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm soát chi, quản lý thu ngân sách nhà nước.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra, thực hiện công khai, minh bạch, đề cao trách nhiệm giải trình về ngân sách nhà nước.

b) Xây dựng nghị quyết điều chỉnh, bổ sung phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách; quy định định mức phân bổ ngân sách và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2022 - 2025 của thành phố Hà Nội. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 97/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội, Nghị quyết số 115/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách và các nghị quyết về cơ chế, chính sách đặc thù đối với thành phố Hà Nội, Nghị định số 32/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết

và biện pháp thi hành Nghị quyết số 97/2019/QH14 ngày 27/11/2019, Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 12/4/2021 của UBND Thành phố triển khai Nghị định số 32/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021.

c) Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền và triển khai đồng bộ, hiệu quả Luật Quản lý nợ công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn. Đẩy mạnh quản lý, giám sát hiệu quả sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ, vốn vay ODA, vay ưu đãi từ các nhà tài trợ của các ngành, địa phương, đơn vị sử dụng vốn vay; có giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án để giảm thiểu chi phí vay. Nâng cao trách nhiệm giải trình của các ngành, địa phương, đơn vị đối với hiệu quả sử dụng nguồn vốn vay công.

d) Tiếp tục thực hiện hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công, cập nhật, chuẩn hóa thông tin tài sản công trên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về tài sản công, đảm bảo công khai, minh bạch trong công tác quản lý, xử lý tài sản công.

Ban hành kịp thời tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công chuyên dùng theo thẩm quyền để làm cơ sở lập kế hoạch, dự toán, quản lý, bố trí sử dụng, xử lý tài sản công theo đúng quy định.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

đ) Hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện đúng các quy định của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14, tạo cơ sở pháp lý đồng bộ và rõ ràng cho hoạt động đầu tư công.

Tăng cường vai trò các cơ quan quản lý nhà nước ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư, xây dựng kế hoạch, đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực và thực hiện của dự án. Áp dụng công nghệ thông tin trong công tác xây dựng, tổng hợp, giao và triển khai kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 trên Hệ thống thông tin về đầu tư sử dụng vốn nhà nước.

Thực hiện tốt công tác chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng, đền bù, tái định cư của các dự án dự kiến khởi công mới trong giai đoạn 2021 - 2025 để tạo tiền đề tốt cho việc thực hiện dự án, nhất là các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, có tác động lan tỏa góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

Nâng cao chất lượng công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu, bảo đảm lựa chọn nhà thầu có đầy đủ năng lực thực hiện dự án theo đúng tiến độ quy định.

Công khai, minh bạch thông tin và tăng cường giám sát, đánh giá, kiểm tra, thanh tra trong quá trình đầu tư công; chống tham nhũng, thất thoát, lãng phí trong đầu tư công; áp dụng quy tắc hậu kiểm đối với kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 và hàng năm của Thành phố, bảo đảm tính tuân thủ các quy định và hiệu quả đầu tư công. Trong đó, đặc biệt đề cao vai trò tham gia giám sát của cộng đồng dân cư trong các vùng ảnh hưởng của dự án, nâng cao trách nhiệm giải trình của chủ đầu tư và các bên liên quan đến dự án. Xác định rõ



trách nhiệm trực tiếp của người đứng đầu cơ quan, tổ chức đối với hiệu quả kinh tế - xã hội của các dự án đầu tư. Xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng, gây thất thoát, lãng phí trong đầu tư công.

Tiếp tục hoàn thiện, nâng cấp Hệ thống thông tin về đầu tư sử dụng vốn nhà nước để cập nhật, lưu trữ các thông tin, dữ liệu liên quan đến việc lập, theo dõi và đánh giá thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm; lập, thẩm định, phê duyệt Quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công của Thành phố.

Việc phân bổ vốn đầu tư công phải đảm bảo thời gian theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn. Tiếp tục rà soát các quy định về ngân sách, đầu tư, xây dựng, tháo gỡ kịp thời các rào cản khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân và nâng cao hiệu quả các dự án đầu tư công.

Tổ chức thực hiện Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các quy hoạch ngành, quy hoạch vùng lãnh thổ, quy hoạch phát triển đô thị, làm căn cứ xây dựng các chương trình và kế hoạch đầu tư trung và dài hạn. Hoàn thành phê duyệt nhiệm vụ Quy hoạch thành phố Hà Nội thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo Luật Quy hoạch; nhiệm vụ rà soát, báo cáo cấp thẩm quyền xem xét điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn 2050. Hoàn thành rà soát, điều chỉnh quy hoạch xây dựng nông thôn, hoàn thành quy hoạch vùng huyện, quy hoạch vùng liên huyện quan trọng, quy hoạch chung không gian xây dựng ngầm đô thị trung tâm thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

e) Thực hiện có hiệu quả Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg ngày 22/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về chuyên đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần và văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản này (nếu có). Xây dựng, hoàn thiện cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các ngành, lĩnh vực theo Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 20/5/2016 của UBND Thành phố thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ; đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, phấn đấu đến hết năm 2021 đạt chỉ tiêu đã đề ra tại Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 19/02/2019 của UBND Thành phố về việc triển khai thực hiện nâng mức tự chủ tài chính các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hà Nội giai đoạn 2018 - 2021. Xây dựng kế hoạch giai đoạn 2022 - 2025, tiếp tục đẩy mạnh tiến độ thực hiện cơ chế tự chủ và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập của từng lĩnh vực, đẩy mạnh phân cấp và giao quyền chủ động cho các đơn vị sự nghiệp theo hướng phân định rõ việc quản lý nhà nước với quản trị đơn vị sự nghiệp công lập và việc cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.

Đổi mới cơ chế phân bổ nguồn lực, quản lý, cấp phát ngân sách nhà nước, trong đó ngân sách nhà nước bảo đảm đầu tư cho các dịch vụ công cơ bản, thiết

yêu và đối với các đơn vị sự nghiệp công lập ở các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc ít người. Đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng lực quản trị đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công, đáp ứng yêu cầu của xã hội.

g) Đẩy mạnh rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các quỹ tài chính ngoài ngân sách nhà nước. Xây dựng lộ trình cơ cấu lại, sáp nhập, dừng hoạt động hoặc giải thể đối với các quỹ hoạt động không hiệu quả, không đúng mục tiêu.

Tăng cường công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra và giám sát hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách nhà nước; xây dựng, kiện toàn bộ máy quản lý và nâng cao năng lực cán bộ nhằm quản lý, sử dụng nguồn lực của các quỹ có hiệu quả, đảm bảo công khai, minh bạch.

Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, công khai trong xây dựng; thực hiện kế hoạch tài chính của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản pháp luật có liên quan.

h) Quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch, quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, nhất là tài nguyên đất, nước và cát trên địa bàn Thành phố. Có chính sách hỗ trợ và khuyến khích nghiên cứu, ứng dụng công nghệ mới trong sản xuất; sử dụng các loại nguyên, nhiên, vật liệu mới thân thiện môi trường thay thế các loại vật liệu truyền thống. Xây dựng, thực hiện các cơ chế quản lý, giám sát minh bạch việc sử dụng các loại tài nguyên. Tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện và kiên quyết xử lý nghiêm các vi phạm trong quản lý, sử dụng tài nguyên.

Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất đai đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm. Thực hiện điều tiết một cách hợp lý giá trị tăng thêm từ đất do Nhà nước đầu tư cơ sở hạ tầng đem lại. Nghiên cứu xây dựng cơ chế, quy định của pháp luật để khai thác quỹ đất đai bên đường khi đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ một cách hiệu quả, tiết kiệm. Tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra việc sử dụng đất của doanh nghiệp sau cổ phần hóa.

Triển khai các biện pháp giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường không khí; rà soát các mục tiêu, chỉ tiêu về bảo vệ môi trường; tăng cường quản lý, giám sát, kiểm tra ngăn ngừa ô nhiễm môi trường, kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm, nhất là ở các làng nghề, các khu - cụm công nghiệp; tích cực triển khai công nghệ mới, xử lý cơ bản ô nhiễm môi trường nước của hệ thống hồ, ao, từng bước làm sống lại các con sông... Triển khai Kế hoạch Quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1055/QĐ-TTg ngày 20/7/2020 và các nhiệm vụ, đề án đã được UBND Thành phố phê duyệt.

i) Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hệ thống pháp luật phục vụ quá trình sắp xếp, cổ phần hóa, cơ cấu lại và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước. ✓

Tăng cường minh bạch thông tin đối với tất cả các doanh nghiệp nhà nước theo các tiêu chuẩn áp dụng đối với công ty đại chúng; nghiên cứu, đề xuất xây dựng bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh đối với doanh nghiệp nhà nước theo từng loại hình, lĩnh vực, địa bàn hoạt động đặc thù của doanh nghiệp. Triển khai tích cực, có hiệu quả Chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp nhằm cắt giảm triệt để các chi phí bất hợp lý trong tuân thủ quy định pháp luật về kinh doanh, đẩy lùi và ngăn chặn các hành vi làm phát sinh chi phí không chính thức cho doanh nghiệp.

Đẩy mạnh thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, không để xảy ra tiêu cực, thất thoát vốn, tài sản nhà nước.

k) Tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước theo Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18/NQ-TW, Nghị quyết số 19/NQ-TW của Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII. rà soát các văn bản hiện hành để đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới cho phù hợp, khắc phục những hạn chế, vướng mắc và bảo đảm tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 97/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội. Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ làm căn cứ cho việc quản lý, sử dụng lao động, thời gian lao động hiệu quả và làm cơ sở để thực hiện cải cách tiền lương.

Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ; thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

Đổi mới mạnh mẽ quy trình, phương thức và thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ trong bổ nhiệm, đề bạt cán bộ và tuyển dụng công chức, viên chức để thu hút được người có năng lực, trình độ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức.

#### **4. Đẩy mạnh thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả giám sát THTK, CLP**

a) Các Sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện các quy định về công khai minh bạch để tạo điều kiện cho việc thanh tra, kiểm tra, giám sát THTK, CLP.

b) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước phải thực hiện trách nhiệm công khai theo đúng quy định của Luật THTK, CLP và các Luật chuyên ngành; trong đó, chú trọng thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao, công khai thông tin về nợ công và các nội dung đầu tư công theo quy định pháp luật. ✓

c) Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức, đoàn thể trong mỗi cơ quan, đơn vị để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về THTK, CLP.

d) Thực hiện công khai hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí theo quy định.

### **5. Kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm về THTK, CLP**

Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể và UBND các quận, huyện, thị xã xây dựng kế hoạch kiểm tra cụ thể liên quan đến THTK, CLP, trong đó:

a) Xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra, thanh tra một số nội dung, lĩnh vực, công trình trọng điểm, cụ thể cần tập trung vào các lĩnh vực sau:

- Quản lý, sử dụng đất đai.
- Tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư công.
- Quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ.
- Mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại; trang thiết bị làm việc; trang thiết bị y tế, thuốc phòng bệnh, chữa bệnh phục vụ hoạt động của các cơ sở y tế do ngân sách nhà nước cấp kinh phí.
- Thực hiện chính sách, pháp luật về cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước.
- Sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết.
- Quản lý, sử dụng và khai thác tài nguyên, khoáng sản.

b) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại các đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc.

c) Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra lãng phí.

### **6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; gắn THTK, CLP với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; tăng cường phối hợp giữa các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị trong THTK, CLP**

a) Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính của các cấp, các ngành gắn với THTK, CLP trong các lĩnh vực; thực hiện có hiệu quả hiện đại hóa quản lý hành chính nhà nước thông qua việc hoàn thiện và đẩy mạnh hoạt động của mạng thông tin điện tử hành chính của Chính phủ, của Thành phố trên Internet.

Tập trung lựa chọn, tái cấu trúc quy trình, cung cấp trên môi trường điện tử các thủ tục hành chính có nhu cầu lớn, liên quan nhiều đến hoạt động của người dân, doanh nghiệp kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công Quốc gia; ban hành và triển khai Kế hoạch số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính giai đoạn 2020 - 2025 theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; thực hiện cấp bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính.

Tiếp tục rà soát, cắt giảm triệt để các thủ tục hành chính còn chồng chéo, vướng mắc, không cần thiết trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh thuộc thẩm quyền của cơ quan mình; ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2021 - 2025.

Tiếp tục đổi mới lề lối phương thức làm việc thông qua việc xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử, thực hiện gửi nhận văn bản điện tử liên thông 4 cấp chính quyền; chuyên đổi từng bước việc điều hành dựa trên giấy tờ sang điều hành bằng dữ liệu theo quy định tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP; đẩy mạnh hình thức họp trực tuyến; đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

b) Các Sở, ngành, đoàn thể và UBND các quận, huyện, thị xã triển khai có hiệu quả pháp luật THTK, CLP gắn với công tác phòng, chống tham nhũng.

c) Nâng cao công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị; phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể để thực hiện có hiệu quả công tác THTK, CLP.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã và các doanh nghiệp nhà nước thuộc Thành phố căn cứ Chương trình này, nghiêm túc xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình THTK, CLP giai đoạn 2021 - 2025 của ngành, địa phương mình đảm bảo tiến độ, có chất lượng, rõ nhiệm vụ đến các đơn vị thuộc phạm vi quản lý. Trong Chương trình THTK, CLP giai đoạn 2021 - 2025 của các cấp, các ngành phải cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của ngành mình, cấp mình; xác định rõ những nhiệm vụ trọng tâm cũng như giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra. Xác định kết quả THTK, CLP là tiêu chí quan trọng để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.

2. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã chỉ đạo quán triệt về việc:

a) Xác định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức khi để xảy ra lãng phí tại cơ quan, đơn vị mình; trách nhiệm trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí.

b) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPT, CLP giai đoạn 2021 - 2025 và hàng năm; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về THPT, CLP và việc thực hiện Chương trình THPT, CLP trong phạm vi quản lý.

c) Thực hiện công khai trong THPT, CLP, đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí; nâng cao chất lượng và đổi mới cách thức đánh giá kết quả THPT, CLP đảm bảo so sánh một cách thực chất và minh bạch kết quả THPT, CLP giữa các cơ quan, đơn vị góp phần nâng cao hiệu quả công tác này:

d) Báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Chương trình THPT, CLP của Thành phố và Chương trình THPT, CLP cụ thể của Sở, ngành, địa phương mình trong Báo cáo THPT, CLP hàng năm và gửi về Sở Tài chính để tổng hợp, trình UBND Thành phố báo cáo Bộ Tài chính, Thành ủy và HĐND Thành phố.

3. Hàng năm, các Sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị trực thuộc Thành phố có trách nhiệm báo cáo kết quả THPT, CLP định kỳ và đột xuất (*theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền*) gửi về Sở Tài chính để tổng hợp chung, báo cáo UBND Thành phố và Bộ Tài chính theo quy định (*nội dung báo cáo theo đề cương ban hành theo Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014; Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính, đăng trên Cổng Thông điện tử của Sở Tài chính*).

Ngoài ra, các đơn vị được phân công đầu mỗi cần tổng hợp thêm những nội dung sau:

- Sở Tài chính: Tình hình, kết quả THPT, CLP trong công tác thẩm định dự toán, quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước; quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại các cơ quan hành chính, sự nghiệp; quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Thành phố.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư: Tình hình, kết quả THPT, CLP trong công tác quản lý, sử dụng vốn đầu tư XDCB của Thành phố.

- Sở Công Thương: Tình hình, kết quả THPT, CLP trong công tác quản lý, sử dụng điện, hưởng ứng chiến dịch giờ trái đất của toàn Thành phố.

- Sở Tài nguyên và Môi trường: Tình hình, kết quả THPT, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên; tổng hợp kết quả kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên trên địa bàn Thành phố.

- Sở Xây dựng: Tình hình, kết quả THPT, CLP trong quản lý, sử dụng nhà ở công vụ.

- Sở Văn hoá và Thể thao: Tình hình, kết quả tỷ lệ hộ gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu gia đình văn hoá trên địa bàn Thành phố.

- Sở Nội vụ: Tình hình, kết quả THPT, CLP trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước; tình hình giao và thực hiện biên chế đối với các đơn vị thuộc Thành phố.

4. Tổng Giám đốc, Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên 100% vốn Nhà nước trực thuộc UBND Thành phố có trách nhiệm xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP giai đoạn 2021 - 2025 và hàng năm của đơn vị mình, đảm bảo phù hợp với Chương trình THPTK, CLP giai đoạn 2021 - 2025 của Thành phố và gửi về Sở Tài chính để theo dõi chung (*Nội dung báo cáo theo đề cương ban hành theo Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính, đăng trên Cổng Thông tin điện tử của Sở Tài chính*). Trong đó cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước; xác định rõ những nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra trong năm.

5. Giao Văn phòng UBND Thành phố có trách nhiệm chỉ đạo đăng tải Chương trình THPTK, CLP giai đoạn 2021 - 2025 của Thành phố lên Cổng Thông tin điều hành UBND Thành phố.

6. Giao Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật THPTK, CLP và các văn bản hướng dẫn, Chương trình THPTK, CLP giai đoạn 2021 - 2025 của Thành phố trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân, tạo sự chuyển biến thực sự trong công tác THPTK, CLP.

7. Giao Sở Tài chính:

- Tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả THPTK, CLP của toàn Thành phố định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của UBND Thành phố và Bộ Tài chính. Theo dõi, tổng hợp các đơn vị vi phạm quy định về chế độ báo cáo kết quả THPTK, CLP, báo cáo UBND Thành phố để tổng kết, đánh giá thi đua hàng năm.

- Kiểm tra, thanh tra việc triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về THPTK, CLP, trong đó có kiểm tra, thanh tra việc triển khai thực hiện Chương trình THPTK, CLP giai đoạn 2021 - 2025 và hàng năm của Thành phố.

Trên đây là Chương trình THPTK, CLP giai đoạn 2021 - 2025 của thành phố Hà Nội. UBND Thành phố yêu cầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan nghiêm túc thực hiện theo quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, các đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Tài chính tổng hợp báo cáo UBND Thành phố./.

